

Ngoại thương với các nước châu Á, châu Phi - Những bước tiến vượt bậc

15:07 07/04/2021

Trong suốt 70 năm qua (1951 - 2021), với những nỗ lực không ngừng nghỉ của ngành Công Thương, quan hệ thương mại giữa Việt Nam và các nước trong khu vực châu Á, châu Phi ngày càng được phát triển, với đa dạng hóa nhóm mặt hàng xuất khẩu theo từng thị trường cụ thể và đa dạng hóa thị trường cho các nhóm mặt hàng cụ thể.

Mang màu sắc mới

Hội nhập kinh tế quốc tế là nội dung trọng tâm của hội nhập quốc tế và là một bộ phận quan trọng, xuyên suốt của công cuộc đổi mới của Đảng và Nhà nước ta. Từ nhu cầu thực tế phải tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác với các nước và tổ chức quốc tế để phá thế bị bao vây, cô lập ở những năm đầu thập kỷ 90, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam đến nay đã mang một sắc thái mới.

Ngược thời gian trở về những năm 1955, các tổ chức kinh tế Việt Nam mới chỉ đặt quan hệ xuất nhập khẩu với các công ty Nhật Bản, Hồng Kông, Singapore, Sri Lanka,... và đến năm 1964, miền Bắc đã có quan hệ thương mại với 40 nước so với 10 nước của năm 1955. Tuy nhiên, đặc điểm cơ bản của hoạt động ngoại thương giai đoạn 1955- 1975 là xuất khẩu tăng chậm và xuất nhập khẩu của Việt Nam chủ yếu là các nước xã hội chủ nghĩa, các nước này chiếm từ 85% đến 90% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của ta với nước ngoài.

Bắt đầu từ năm 1986, hoạt động ngoại thương của Việt Nam mới thực sự có những bước tiến vượt bậc. Nhờ thực hiện chính sách mở cửa, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ kinh tế đối ngoại đến nay, Việt Nam đã có quan hệ xuất nhập khẩu với hơn 100 nước và lãnh thổ thuộc đủ các châu lục trên thế giới. Cụ thể, Việt Nam đã ký Hiệp định hợp tác thương mại với EU; bình thường hoá quan hệ với Hoa Kỳ (12-07-1995); Việt Nam đã ra nhập ASEAN (năm 1995). Ngoài ra, nước ta cũng đã tham gia nhiều tổ chức kinh tế quốc tế. Đây là những điều kiện thuận lợi để Việt Nam đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, mở rộng xuất nhập

khẩu và hợp tác kinh tế với các nước và các tổ chức kinh tế khu vực.

Theo Vụ Thị trường châu Á, châu Phi, thị trường xuất nhập khẩu của Việt Nam trong giai đoạn này đã có sự thay đổi rất cơ bản. Quan hệ thương mại với các nước thuộc khu vực châu Á, châu Mỹ, châu Đại dương tăng dần trong xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam; trong khi đó, quan hệ thương mại với khu vực châu Âu, đặc biệt là Đông Âu và các nước thuộc Liên Xô (cũ) giảm mạnh vào những năm 80 và nửa đầu 1990.

Đến năm 2001-2010, hoạt động ngoại thương của Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu rực rỡ. Việt Nam chính thức trở thành thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào năm 2007. Đây trở thành cột mốc quan trọng đối với hoạt động thương mại của Việt Nam. Tiếp đó là đàm phán FTA song phương với EU, Nhật Bản, Chi Lê được khởi động và thu được những kết quả quan trọng. Đến tháng 12/2008, Hiệp định đối tác kinh tế (EPA) với Nhật Bản được ký kết. Trong giai đoạn này, các thị trường chủ lực vẫn là Châu Á, châu Âu, Bắc Mỹ và châu Đại Dương. Trong đó, chủ yếu là: ASEAN, Nhật Bản, Trung Quốc, EU, Hoa Kỳ.

Còn trong giai đoạn năm 2011 – 2020, về cơ bản, khu vực châu Á vẫn là thị trường xuất khẩu truyền thống, quan trọng của Việt Nam với tỷ trọng ổn định trên dưới 50% trong tổng giá trị xuất khẩu ra thế giới. Tuy nhiên, Việt Nam cũng đã và đang không ngừng đa dạng hóa nhóm mặt hàng xuất khẩu theo từng thị trường cụ thể cũng như đa dạng hóa thị trường cho các nhóm mặt hàng cụ thể để linh hoạt với sự thay đổi của nhu cầu thị trường.

So với kế hoạch Chiến lược đề ra, đến hết năm 2020, xuất khẩu của Việt Nam sang Châu Á và Châu Mỹ vượt mục tiêu đề ra với tỷ trọng chiếm lần lượt là 50,6% và 29,1% (so với kế hoạch là 46% và 25%). Chính vì sự chiếm ưu thế mạnh mẽ của các thị trường thuộc khu vực châu Á và châu Mỹ với các đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam như Trung Quốc, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hồng Kông..., chỉ tiêu tỷ trọng trong xuất khẩu của các châu lục còn lại chưa thể đạt được.

Khu vực Đông Bắc Á, ASEAN, Nam Á, Tây Á và Châu Phi vẫn là những thị trường cung cấp nguồn nguyên liệu đầu vào phong phú và đa dạng cho Việt Nam với các mặt hàng như nguyên phụ liệu dệt may, hóa chất, sắt thép, xăng dầu, khí đốt hay các nhóm mặt hàng mà Việt Nam chưa có thế mạnh sản xuất trong nước. Việc nhập khẩu các nguyên liệu thô có giá trị thấp sau đó sản xuất và xuất khẩu hàng hóa thành phẩm có giá trị gia tăng cao hơn là hoàn toàn có thể chấp nhận được trong bối cảnh Việt Nam đang trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay.



Ảnh minh họa

Quy mô thương mại tăng vượt bậc

Năm 1995, Việt Nam chính thức gia nhập ASEAN. Sau 25 năm Việt Nam gia nhập ASEAN, khu vực này đã trở thành một trong những đối tác kinh tế - thương mại quan trọng của Việt Nam. So với thời điểm bắt đầu tham gia Khu vực thương mại tự do ASEAN (AFTA) năm 1996, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và khu vực ASEAN đã tăng hơn 9,7 lần, từ 5,9 tỷ USD năm 1996 lên 57,5 tỷ USD trong năm 2019. Năm 2020, kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam – ASEAN đạt 53,7 tỷ USD do ảnh hưởng từ dịch Covid-19. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu là 23,2 tỷ USD và kim ngạch nhập khẩu là 30,5 tỷ USD năm 2020.

Đối với khu vực Đông Bắc Á, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản là những đối tác quan trọng hàng đầu của Việt Nam về đầu tư, thương mại, ODA. Cụ thể, với Hàn Quốc, trước khi quan hệ ngoại giao giữa hai nước chính thức được thiết lập, quan hệ thương mại Việt Nam – Hàn Quốc còn ở mức rất thấp. Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam với Hàn Quốc năm 1983 mới chỉ đạt 22,5 triệu USD. Tuy nhiên, đến năm 2015, quan hệ thương mại giữa hai nước đã phát triển vượt bậc khi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc (VKFTA) chính thức có hiệu lực. Hiện, Hàn Quốc là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam (sau Trung Quốc và Hoa Kỳ) với kim ngạch thương mại song phương đạt khoảng 66 tỷ USD; là thị trường xuất khẩu lớn thứ 5 của Việt Nam (sau Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản và ASEAN) và là thị trường nhập khẩu lớn thứ 2 của Việt Nam chỉ sau Trung Quốc. Hàn Quốc cũng là nhà đầu tư FDI lớn nhất vào Việt Nam với tổng số vốn

lũy kế đến đầu năm 2021 đạt 70,4 tỷ USD, đứng thứ hai về hỗ trợ phát triển chính thức (vốn ODA sau Nhật Bản).

Với Nhật Bản, kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Nhật Bản cũng ghi nhận tốc độ tăng trưởng nhanh chóng. Nếu như năm 2005, đạt 8,5 tỷ USD, thì đến năm 2009 đã tăng 13,7 tỷ USD và lên tới gần 40 tỷ USD vào năm 2019. Nhật Bản hiện là thị trường xuất khẩu lớn thứ 3 của Việt Nam (sau Hoa Kỳ, Trung Quốc) và là thị trường nhập khẩu lớn thứ 3 (sau Trung Quốc và Hàn Quốc). Việt Nam cũng đang là đối tác thương mại lớn thứ 7 của Nhật Bản.

Còn với Trung Quốc, kể từ khi bình thường hóa năm 1991 cho đến nay, quan hệ Việt Nam – Trung Quốc đã phát triển sâu rộng trên tất cả lĩnh vực, đặc biệt là quan hệ thương mại song phương. Vụ Thị trường châu Á, châu Phi đánh giá, hợp tác kinh tế thương mại Việt Nam – Trung Quốc trong 70 năm qua đã có những bước phát triển tích cực đóng góp không nhỏ vào sự phát triển và cất cánh của ngoại thương Việt Nam trong những năm qua.

Quy mô thương mại hai chiều từ mức chỉ 30 triệu USD năm 1991 đã tăng trưởng vượt bậc (gần 4.000 lần) sau 30 năm. Đặc biệt, sau hơn 10 năm thực thi Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN – Trung Quốc (ACFTA), quy mô thương mại Việt Nam – Trung Quốc đã đạt tới 133,1 tỷ USD vào năm 2020. Tốc độ tăng trưởng thương mại của Việt Nam với Trung Quốc luôn tăng nhanh hơn tốc độ tăng trưởng thương mại của Việt Nam với thế giới và chiếm tỷ trọng gần ¼ tổng kim ngạch ngoại thương Việt Nam. Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam trong suốt 15 năm qua, Việt Nam cũng đã vươn lên trở thành đối tác thương mại lớn thứ 6 của Trung Quốc trên toàn cầu và là đối tác thương mại lớn nhất của Trung Quốc trong khối các nước ASEAN (ASEAN hiện là đối tác thương mại lớn nhất của Trung Quốc).

Trong khi đó, với khu vực Châu Đại Dương, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức với Australia từ năm 1973 và với New Zealand từ năm 1975. Trong hơn 40 năm qua, quan hệ giữa Việt Nam với Australia và New Zealand đã được liên tục củng cố và phát triển, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh tế. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với Australia và New Zealand cao hơn sau khi hiệp định có hiệu lực vào năm 2010. Trong cả năm 2020, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với Châu Đại Dương đạt 9,4 tỷ USD, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2019.

Một khu vực có nhiều tiềm năng hợp tác với Việt Nam phải kể đến nữa là Tây Á – châu Phi, khu vực với quy mô dân số hơn 1,6 tỷ dân. Trong 70 năm qua, quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước trong khu vực Tây Á – châu Phi đã có những bước phát triển vượt bậc, cả ngoại giao, kinh tế lẫn thương mại. Minh

chúng rõ nét là trong số 70 nước ở khu vực Tây Á - châu Phi, đến nay, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 69/70 quốc gia.

Với những nỗ lực không ngừng nghỉ của ngành Công Thương, quy mô thương mại giữa Việt Nam với các nước Tây Á - châu Phi cũng tăng trưởng vượt bậc., từ vài trăm triệu USD những năm 90 của thế kỷ trước đã tăng lên 31 tỷ USD vào năm 2019.

Có thể nói, hội nhập kinh tế quốc tế đã giúp cho Việt Nam bước sang một trang mới, tầm cao mới, góp phần phát triển thị trường, thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu sang khu vực Á - Phi một cách bền vững.

Minh Anh